

BSC RESEARCH

Trưởng phòng

Trần Thăng Long

longtt@bsc.com.vn

Nhóm Vĩ mô & Thị trường

Bùi Nguyên Khoa

khoaabn@bsc.com.vn

Trần Thành Hưng

hungtt@bsc.com.vn

Lê Quốc Trung

trunglq@bsc.com.vn

Đặng Quang

quangd@bsc.com.vn

VN-INDEX	958.4	-1.21%
KLKL (triệu CP)	503.0	-53.3%
Khối ngoại ròng (tỷ)	145.4	

HNX-INDEX	108.1	-1.51%
KLKL (triệu CP)	161.3	-47.4%
Khối ngoại ròng (tỷ)	89.5	

TTPS	Điểm số	HĐ mở
VN30F1809	965.7	14397
VN30F1810	967.1	208
VN30F1812	963.7	602
VN30F1903	968.0	113

Các mốc điểm quan trọng

	Kháng cự	Trung bình	Hỗ trợ
VN-INDEX	1015.0	960.0	900.0
HNX-INDEX	135.0	110.0	100.0

Nguồn: BSC Research

Mục lục

Điểm nhấn tuần vừa qua	1
Thống kê thị trường	2
Phân tích kỹ thuật VN-INDEX	3
Thông tin vĩ mô	4
Danh mục khuyến nghị	5,6
Khuyến cáo sử dụng	7

Chiến thuật tuần tới

Diễn biến giảm co sau tuần biến động mạnh, VN-Index có 3 tuần giảm, độ rộng lớn với 16/20 ngành giảm điểm. Giá dầu quay đầu giảm mạnh 4.6% kéo theo sự mất giá của nhiều cổ phiếu ngành dầu khí trong khi nhiều cổ phiếu trong ngành sản xuất tăng mạnh. Trước biến động tiêu cực và diễn biến khó lường của thị trường thế giới, NĐT giữ tâm lý thận trọng, hạn chế giao dịch kéo theo thanh khoản giảm sút mạnh. Diễn biến thị trường dù vậy không quá tiêu cực theo một chiều mà phân hóa khá mạnh. Nhiều cổ phiếu giảm mạnh khi đón nhận KQKD không như kỳ vọng, ngược lại nhiều cổ phiếu nhỏ tăng giá mạnh trước khi công bố QKQD. Tính đến 19/10, 153 công ty niêm yết HSX và HNX đã công bố KQKD quý III và phần lớn các cổ phiếu còn lại sẽ công bố tuần sau là thông tin hỗ trợ tâm lý cho thị trường.

Thị trường chứng khoán Mỹ có những phiên dao động mạnh, tăng giảm khó lường, cùng với sự sụt giảm mạnh của thị trường Trung Quốc tiếp tục mang đến tâm lý bất an của NĐT toàn cầu. Khối ngoại duy trì bán ròng ở hầu hết các thị trường trong khu vực. Chỉ số USD Index 0.8% chủ yếu so với mức giảm -0.9% của EUR và ảnh hưởng không đáng kể lên các đồng tiền khác. Giá dầu dù vậy giảm mạnh khi tồn kho dầu thô Mỹ tăng tuy nhiên có thể không kéo dài trước nguy cơ khủng hoảng ngoại giao Mỹ và Ả rập Saudi. Trong nước các Ngân hàng thương mại có xu hướng tăng lãi suất huy động trong khi mặt bằng lãi suất liên ngân hàng tăng và giữ trên 3% ở tất cả các kỳ hạn.

153/759 công ty niêm yết công bố KQKD quý III, theo đó tổng mức lợi nhuận sau thuế đạt 3,517 tỷ, tăng 13% so với cùng kỳ. Mức độ phân hóa mạnh khi chỉ có 80/153 có tăng trưởng lợi nhuận so cùng kỳ và có 15/153 công ty thua lỗ. Xét về nhóm những cổ phiếu đóng góp lớn cho mức tăng lợi nhuận, DGC (+341 tỷ), VIX (+105 tỷ), ANV (+81 tỷ), PHR (+73 tỷ) và AMV (+66 tỷ). HSG (-189 tỷ), NTP (-89 tỷ), THI (-57 tỷ), SLS (-50 tỷ) và (-KHP (-42 tỷ) là những cổ phiếu giảm sút lợi nhuận tuyệt đối lớn nhất.

VN30 có tuần giảm điểm thứ 3 liên tiếp với mức giảm -1.3%. Các HĐTL đang có mức chênh lệch giá với VN30 lần lượt 0.05%, -0.02%, -0.05% và -0.07%. HĐTL 1810 đáo hạn với mức discount -0.8% và thay thế bằng 1906. VN30 tiếp tục giảm, thu hút NĐT trong ngắn hạn, qua đó cải thiện thanh khoản bình quân lên 10,027 tỷ/ phiên, tăng 17% so cuối tuần trước. HĐ mở tăng 1%, giữ ở mức 13,412 hợp đồng so cuối tuần trước. VN30 đang quay lại kiểm tra đáy ngắn hạn 920 điểm với thanh khoản thấp. Khoảng chênh lệch giá thấp không mang lợi thế cho bên long hay short, trạng thái long cân nhắc mở lại khi vượt 945 điểm với KLGD cải thiện, ngược lại trạng thái short chiếm ưu thế khi VN30 rơi dưới 920 điểm.

Khuyến nghị trading ngắn hạn: Thị trường đã quay lại vùng rủi ro sau khi giảm dưới kênh giá ngắn và giao động biên độ lớn. Theo dõi phản ứng giá tại 2 cạnh của dải mây Ichimoku lần lượt 944 điểm và 977 điểm cho hoạt động trading ngắn hạn.

Khuyến nghị đầu tư trung dài hạn: Duy trì tỷ trọng theo dõi thông tin bên ngoài.

Danh mục đầu tư tuần tới: Giữ nguyên tỷ trọng danh mục chờ xu hướng mới của thị trường.

Kết quả danh mục tuần vừa qua

Danh mục Ngắn hạn: Hiệu suất danh mục giảm	-4.27%
Danh mục Canslim: Hiệu suất danh mục giảm	-2.63%
Danh mục Cơ bản: Hiệu suất danh mục giảm	-1.92%

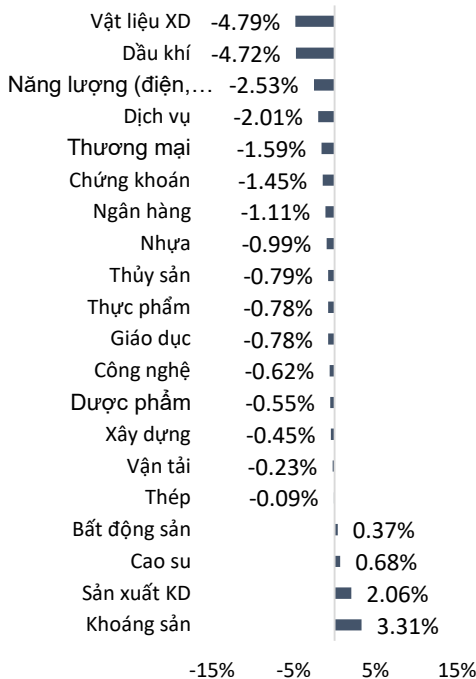
Những thông tin lưu ý trong tuần tới

Tuần trọng điểm công bố KQKD quý III các công ty niêm yết.

Công bố các chỉ tiêu vĩ mô lạm phát, XNK, sản xuất công nghiệp

Quốc hội kỳ họp thứ 6 khai mạc từ 22/10 và kéo dài đến 21/11, bầu lãnh đạo nhà nước, tiến hành phê duyệt Hiệp định CPTPP và thông qua một số luật khác.

Ngày 24/10, Chỉ số PMI Đức, Pháp; công bố chính sách tiền tệ, lãi suất qua đêm Canada; 25/10, ECB họp báo và công bố ăi suất tái cấp vốn, Mỹ công bố đơn đặt hàng lâu bền; 26/10, Mỹ công bố GDP q/q.

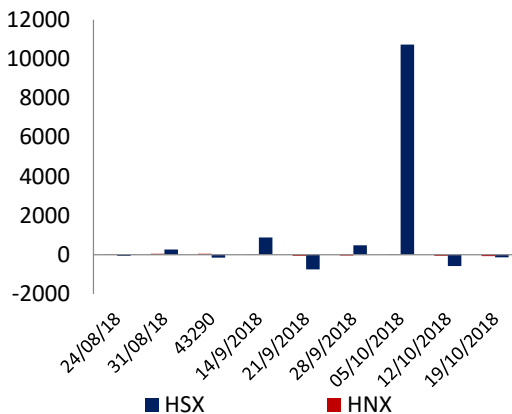
Đồ thị 1: Vận động ngành trong tuần**Điểm nhấn tuần vừa qua**

Thị trường tiếp tục giảm điểm trong tuần với phiên giảm kỷ lục vào ngày thứ 2 do tâm lý lo ngại tiếp tục bao trùm thị trường khu vực và thế giới. Thị trường có các phiên hồi phục theo xu hướng thế giới vào 2 phiên giữa tuần nhờ lực bắt đáy mạnh ở nhóm bluechips, BĐS và ngân hàng. BSC dự kiến thị trường sẽ tiếp tục có những phiên rung lắc vào đầu tuần và xu hướng tích lũy và hồi phục ở các phiên giữa và cuối tuần tới. Các yếu tố chính trong tuần:

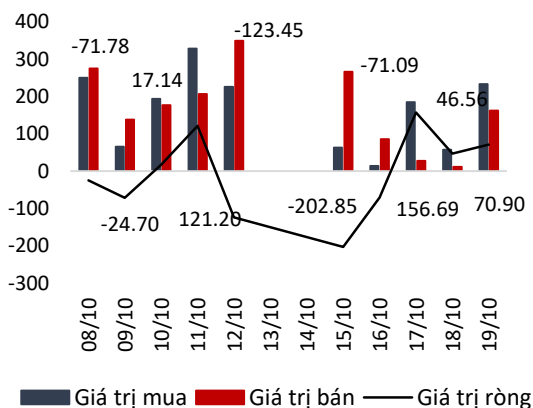
- *Smallcaps có mức phục hồi nhẹ trong khi Midcaps và largecaps tiếp tục giảm điểm do hoạt động bán tháo trên toàn cầu.*
- *Thanh khoản thị trường gia tăng so tuần trước, đạt mức 16.69 nghìn tỷ.*
- *Khối ngoại duy trì bán ròng trên cả 2 sàn và là tuần thứ 2 liên tiếp.*

Vận động ngành

Thị trường điều chỉnh vào phiên đầu tuần và 2 phiên cuối tuần với 4/20 ngành tăng điểm. Ngành Khoáng sản tăng 3.31% (MSR +3.9%, AMD+5.1%) và Ngành Sản xuất kinh doanh tăng 2.06% (VGT +7.5%, VGG 1.8%) ngành Cao su tăng 0.68% (HNG +5.4%, DPR +3.1%) (. Ngành Vật liệu xây dựng dẫn đầu giảm -4.79% (VCS -8.3%, HT1 -1.6%) , Dầu khí (GAS -0.5%, PLX -1.4%) giảm -4.72% và Năng lượng (NT2 -1.2%, DNH -14.3%) giảm -2.53%. Các nhóm cổ phiếu tại các loại vốn hóa khác nhau có mức giảm điểm ngoại trừ SmallCap: Smallcap tăng +0.3%, Midcap giảm -1.4%, Largecap giảm -0.4% và VN30 giảm -1.3%.

Đồ thị 2: Vận động khối ngoại**Khối ngoại**

Khối ngoại mua bán cùng chiều trên 2 sàn. Họ bán ròng -132.9 tỷ trên sàn HSX và 70.05 tỷ trên HNX. Khối ngoại mua 174.6 tỷ EVFVN30, 123 tỷ KDH trong khi bán ròng -221.4 tỷ VNM và -68.5 tỷ VIC. Top 10 mã mua ròng mạnh nhất mang về 833 tỷ và khối ngoại rút -546.6 tỷ từ top 10 mã bán ròng. ETF VNM giảm xuống mức 21.9 triệu chứng chỉ, ETF KIM giữ ở mức 12.5 triệu chứng chỉ, ETF FTSE giữ ở mức 9.49 triệu chứng chỉ và E1VFN30 giảm xuống mức 273.2 triệu chứng chỉ.

Đồ thị 3: Giao dịch tự doanh**Khối tự doanh**

Khối tự doanh CTCK mua ròng 0.21 tỷ đồng. Hoạt động mua ròng diễn ra mạnh vào phiên giữa tuần. Khối tự doanh mua mạnh VIC 83.6 tỷ, HPG 77.5 tỷ; Bán VIC -141.1 tỷ, HPG -58.2 tỷ.

Top tăng điểm số VN-Index

STT	Mã	% tăng	Điểm số
1	VIC	+3.23%	3.13
2	BID	+2.37%	0.86
3	NVL	+2.94%	0.57
4	YEG	+17.18%	0.40
5	TCB	+1.05%	0.33
6	STB	+3.07%	0.24
7	BVH	+1.10%	0.22
8	VHC	+5.75%	0.15
9	DXG	+4.36%	0.13
10	IDI	+14.19%	0.09
Tổng VN-Index			6.0 -11.72

Top giảm điểm số VN-Index

STT	Mã	% tăng	Điểm số
1	GAS	-6.59%	-4.78
2	VCB	-3.67%	-2.50
3	VHM	-2.86%	-1.87
4	VJC	-6.38%	-1.54
5	VNM	-1.32%	-0.94
6	PLX	-3.43%	-0.90
7	CTG	-2.76%	-0.82
8	VRE	-2.63%	-0.60
9	MBB	-3.67%	-0.55
10	VPB	-1.44%	-0.27
Tổng VN-Index			-14.50 -11.72

Top mua bán ròng trong tuần

TT	Mã	Mua ròng	Sở hữu NN
1	E1VFVI	174.60	97.33
2	KDH	122.96	46.26
3	SSI	113.80	56.78
4	VCB	103.18	20.79
5	VJC	94.22	24.15
6	CTD	66.04	44.12
7	HPG	55.78	39.30
8	GAS	45.90	3.61
9	PLX	28.43	11.02
10	KDC	28.10	21.40
Tổng		833.0	

TT	Mã	Bán ròng	Sở hữu NN
1	VNM	-221.39	59.04
2	VIC	-68.54	9.93
3	VHM	-50.41	#N/A
4	DHG	-47.42	49.46
5	VRE	-43.30	31.43
6	GEX	-39.79	12.53
7	NVL	-28.61	8.08
8	HQC	-16.93	5.44
9	BMP	-15.70	77.31
10	VCI	-14.50	41.15
Tổng		-546.6	

VN-Index

Đồ thị tuần: Thêm một cây nến đen thân ngắn, VN-Index đã có 3 tuần giảm điểm với KLGD giảm mạnh. Chỉ số vẫn trong quá trình dò đáy, khi nằm dưới SMA20 tuần và rơi khỏi mây Ichimoku. Tốc độ giảm của các chỉ báo kỹ thuật đang chậm lại, dù vậy MACD đang chuẩn bị cắt đường tín hiệu từ trên xuống. Chỉ số tâm lý tuần tiếp tục giảm xuống mức 68 75 điểm. Đà giảm đã chậm lại tuy nhiên VN-Index vẫn đang ở trong vùng rủi ro có ngưỡng hỗ trợ 950 và kháng cự 986 điểm.

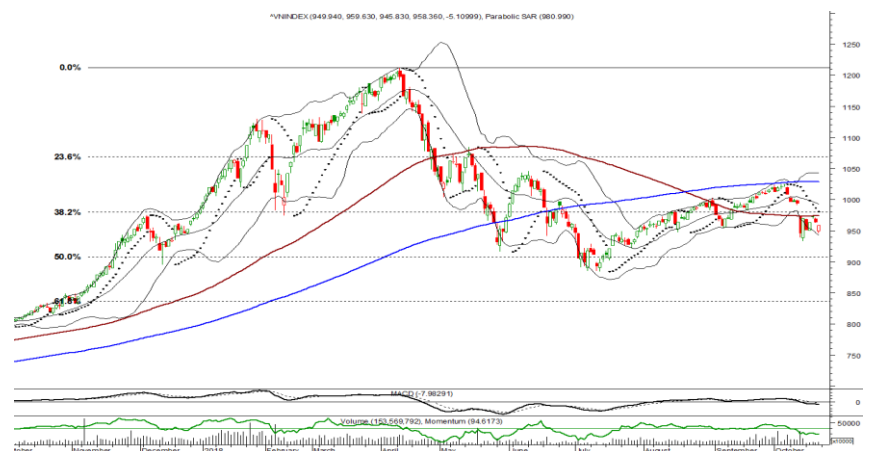
Đồ thị ngày: VN-Index không vượt qua được SMA100 và giảm trở lại kiểm tra đáy 945 điểm. Chỉ số đang vậy đang 1 tuần giao dịch trong khoảng 945 -970 điểm. Vùng tích lũy này cũng nằm trọn trong dải mây Ichimoku ngày và thanh khoản cũng giảm khá mạnh. VN-Index đang ở giai đoạn nhạy mà khả năng kiểm tra và vượt SMA100, để hướng tới ngưỡng 1,000 điểm cũng tương đương với việc rút khỏi 945 điểm để về test đáy tại 884 điểm.

Một vài đặc điểm chú ý:

- VN-Index đang quay lại kiểm tra đáy ngắn hạn 945 và tạo vùng tích lũy 945-971 điểm với thanh khoản thấp.
- Chỉ số nằm trong trong dải mây Ichimoku, thanh khoản thấp và động lực không rõ ràng.

Nhận định: VN-Index suy yếu và đang tích lũy trong khoảng giá 945-970 điểm. Chỉ số thu hẹp biên độ biến động và giao dịch chậm với khối lượng giao dịch thấp. Tuy nhiên, đây đang là vùng nhạy cảm khi khả năng tiếp tục giảm về test đáy 884 điểm hoặc quay lại ngưỡng tâm lý 1,000 điểm đều có khả năng và phụ thuộc vào thông tin từ các thị trường bên ngoài.

Đồ thị VN-Index



Nguồn: BSC Research

Thông tin vĩ mô trong nước

TT	Chỉ số thị trường	± Tuần
1	US (SP500)	1.3%
2	France (CAC)	-0.7%
3	Germany (DAX)	-0.2%
4	UK (FTSE)	0.3%
5	Japan (Nikkei)	-0.7%
6	Philippine (PCOMP)	2.1%
7	Malaysia (KLCI)	0.1%
8	Thailand (SET)	-0.9%
9	Indonexia (JCI)	1.4%
10	Singapore (STI)	-0.2%
11	Vietnam (VN-Index)	-1.2%

- Sở GD&ĐT Hà Nội bổ sung phiên giao dịch sau giờ, thời gian từ 14h45-15h00 nhằm giúp gia tăng tính thanh khoản cho thị trường, đồng thời gia tăng cơ hội giao dịch cho nhà đầu tư tại thời điểm cuối ngày giao dịch.
- Để giữ ổn định giá xăng dầu từ đầu năm đến nay, Liên Bộ Tài chính – Công Thương đã phải trích quỹ bình ổn giá, tổng cộng hơn 18,000 đồng/lít.
- Hãng đánh giá tín nhiệm Fitch vừa ra báo cáo phân tích về chính sách tiền tệ của Việt Nam. Theo đó, Fitch dự báo Ngân hàng Nhà nước (SBV) tiếp tục giữ lãi suất tái cấp vốn tại 6.25% trong năm nay và 2019, để cân bằng mục tiêu tăng trưởng và lạm phát.
- Trong ngày 14/10, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc, các Bộ trưởng của Chính phủ đã có nhiều cuộc làm việc với các Lãnh đạo của EU với nội dung cùng thúc đẩy sớm ký kết (EVFTA) và (IPA).
- Viet Nam xếp thứ 77/140 trong báo cáo về năng lực cạnh tranh toàn cầu của WEF năm nay.

Tỷ giá các đồng tiền chính Đơn vị

Tỷ giá VND/USD	23,345 VND
Tỷ giá VND/EUR	26,759 VND
Tỷ giá VND/CNY	3,367 VND
Tỷ giá VND/JPY	20,772 VND

Hợp đồng tương lai	Giá
Dầu WTI (USD)	68.9
Dầu Brent (USD)	79.9
Khí gas (USD/MMBtu)	3.2
Vàng giao ngay (USD/oz)	1228.0
Bạc (USD/t oz)	14.6
Đồng (USD/lb.)	275.4
Cao su (JPY/kg)	147.4
Bông (USD/lb.)	77.9

Tỷ giá OMO của ngân hàng nhà nước

Thời hạn lãi suất	Lãi suất	± Tuần
Qua đêm	3.00	0.26
1 tuần	3.20	0.20
2 tuần	3.55	0.37
1 tháng	3.88	0.24
2 tháng	4.29	0.33
3 tháng	4.51	0.37
6 tháng	4.59	0.37
1 năm	4.73	0.28

Thông tin vĩ mô nước ngoài

- Bộ trưởng Thương mại Mỹ Wilbur Ross hôm nay cho biết các cuộc đàm phán thương mại giữa nước này với Trung Quốc đang gián đoạn.
- Tăng trưởng GDP từ tháng 7 đến tháng 9 so với cùng kỳ năm ngoái là 6.5%, theo Cục thống kê quốc gia Trung Quốc. Con số này thấp hơn dự báo 6.6% - thấp nhất kể từ quý I/2009.
- Hôm 18/10, Tổng thống Donald Trump tuyên bố Mỹ sẽ rút khỏi Liên minh Bưu chính Toàn cầu, hiệp ước được 192 quốc gia thông qua. Đây là một đòn tấn công khác của Mỹ nhằm vào Trung Quốc trong cuộc chiến thương mại đang ngày càng căng thẳng giữa hai nền kinh tế lớn nhất thế giới.
- S&P Global nhận định nợ công "ngầm" của các chính quyền địa phương Trung Quốc có thể đã lên tới 40,000 tỷ tệ hoặc hơn, tương đương khoảng 60% GDP của nước này trong năm 2017.

Thông tin các ngành hàng hóa

- Ngành cà phê:** Xuất khẩu cà phê sang các thị trường lớn tăng mạnh [Link](#)
- Ngành cao su:** Trung Quốc chiếm hơn 66% lượng cao su xuất khẩu của Việt Nam [Link](#)
- Ngành xe máy:** Thị trường xe máy: Vẫn chưa thấy điểm bão hòa [Link](#)
- Ngành chăn nuôi:** Khủng hoảng giá heo: Thái Lan, Trung Quốc mất 3 năm nhưng Việt Nam chỉ cần 1 năm [Link](#)
- Ngành tôm:** Xuất khẩu tôm sang EU được dự báo sẽ tăng trở lại vào cuối năm [Link](#)
- Ngành cá:** Xuất khẩu cá tra có thể vượt 2 tỷ USD [Link](#)

Danh mục ngắn hạn

Hiệu suất danh mục ngắn hạn giảm 4.3% trong khi VN-Index giảm 1.21% so với cuối tuần trước.

TT	Mã	Ngày mua	Giá mua	Giá tuần trước	Giá hiện tại	Hiệu suất 1 tuần (%)	Hiệu suất tổng(%)	Dừng lỗ	Mục tiêu
1	REE	20/7/2018	32.7	34.8	33.8	-2.7%	3.4%	30.1	37.6
2	HT1	22/8/2018	12.60	13.4	12.7	-5.6%	0.4%	11.6	14.5
4	PTB	10/4/2018	64.00	67.0	64.0	-4.5%	0.0%	60.8	73.6
Trung bình						-4.3%	1.3%		

Danh mục cơ bản

Hiệu suất danh mục cơ bản giảm 1.9% trong khi VN-Index giảm 1.21% so với cuối tuần trước.

TT	Mã	Ngày mua	Giá mua	Giá tuần trước	Giá hiện tại	Hiệu suất 1 tuần(%)	Hiệu suất tổng (%)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
1	PVT	23/06/2016	11.1	17.8	17.6	-1.1%	58.1%	22.7	Năm giữ
2	ACB	02/02/2018	32.4	32.0	31.0	-3.1%	-4.3%	45.0	Mua
3	PNJ	21/08/2018	105.0	105.8	104.2	-1.5%	-0.8%	125.0	Mua
Trung bình						-1.9%	17.7%		

Danh mục CANSLIM

Hiệu suất danh mục giảm 2.6% trong khi VN-Index giảm 1.21% so với cuối tuần trước.

TT	Mã	Ngày mua	Giá mua	Giá tuần trước	Giá hiện tại	Hiệu suất 1 tuần (%)	Hiệu suất tổng (%)	Dừng lỗ	Mục tiêu
1	MBB	27/04/2015	13.8	21.8	21.0	-3.7%	52.2%	34.4	37.1
2	HPG	28/10/2016	25.5	40.8	40.8	-0.1%	59.8%	24.2	43.5
3	HCM	18/09/2017	41.9	63.9	61.0	-4.5%	45.6%	39.8	60.0
4	GEX	06/04/2018	29.4	27.4	26.8	-2.2%	-8.8%	27.9	40.0
Trung bình						-2.6%	37.2%		

Danh mục khuyến nghị cơ bản

STT	Mã	Ngày ra báo cáo	Giá ngày ra báo cáo	Giá mục tiêu	Giá hiện tại	Hiệu suất (%)	P/E	P/B	Link tải báo cáo
1	LPB	06/04/2018	16.3	22.1	9.5	-41.72%	6.0	0.9	Click
2	PNJ	23/03/2018	187.0	221.7	104.2	-44.28%	20.4	5.0	Click
3	PPC	10/04/2018	20.5	21.5	18.7	-8.78%	6.1	1.0	Click
4	FPT	06/04/2018	62.7	68.7	43.0	-31.42%	8.4	2.2	Click
5	HDG	03/04/2018	52.4	65.2	37.0	-29.39%	15.4	2.7	Click
6	MBB	29/03/2018	35.2	40.2	21.0	-40.34%	9.9	1.5	Click
7	TCM	21/03/2018	25.7	28.6	27.8	8.17%	9.3	1.3	Click
8	DRC	19/03/2018	28.8	35.0	24.5	-14.93%	21.4	1.9	Click
9	CSM	14/03/2018	14.7	17.0	15.5	5.4%	91.3	1.3	Click
10	NT2	12/03/2018	29.3	30.2	24.9	-15.0%	8.7	2.0	Click
11	EIB	12/03/2018	15.0	17.3	13.9	-7.3%	13.9	1.1	Click
12	VIS	13/03/2018	34.7	43.0	27.3	-21.3%	#N/A	N/A	Click
13	ACB	12/03/2018	46.8	55.9	31.0	-33.8%	10.7	2.1	Click
14	VSC	08/03/2018	42.1	45.4	43.0	2.1%	7.7	1.4	Click
15	DIG	08/03/2018	27.3	36.6	16.5	-39.6%	15.9	1.4	Click
16	PVT	05/03/2018	18.0	19.0	17.6	-2.5%	8.1	1.3	Click
17	HPG	01/03/2018	66.7	79.0	40.8	-38.9%	9.7	2.4	Click
18	DXG	12/02/2018	28.2	39.6	28.7	1.8%	10.0	2.3	Click
19	TNG	16/01/2018	15.5	18.1	17.0	9.7%	5.3	1.1	Click
20	CSV	06/12/2017	34.3	42.0	36.0	5.0%	6.2	2.0	Click
22	VCB	13/11/2017	43.1	45.0	57.7	33.9%	18.4	3.5	Click
23	PVS	08/11/2017	16.1	29.2	20.8	29.2%	12.8	0.9	Click
25	CTD	03/11/2017	225.0	222.7	154.5	-31.3%	7.6	1.6	Click
26	HAG	02/11/2017	8.0	14.6	5.3	-34.0%	#N/A	N/A	Click
27	RAL	24/10/2017	134.1	167.5	95.0	-29.2%	5.2	1.5	Click
29	NTP	19/10/2017	73.0	72.4	45.2	-38.1%	11.5	1.9	Click
31	VGC	14/09/2017	19.5	28.4	16.8	-13.8%	12.8	1.2	Click
32	CMG	24/08/2017	16.3	37.8	20.5	25.8%	10.2	1.5	Click
33	PHR	14/08/2017	41.7	53.1	29.2	-30.0%	9.5	1.6	Click
34	REE	02/08/2017	38.2	43.4	33.8	-11.5%	6.4	1.2	Click
35	HDC	02/08/2017	15.9	18.3	13.8	-13.2%	6.4	1.0	Click
36	NKG	26/07/2017	31.9	34.8	13.1	-58.9%	3.6	0.8	Click
37	C47	14/06/2017	15.0	19.9	20.1	34.0%	15.9	1.3	Click
38	DRI	13/06/2017	12.8	11.6	6.7	-47.7%	3.4	0.6	Click
39	KSB	06/06/2017	53.0	63.5	31.7	-40.3%	6.6	1.9	Click
40	PVI	25/04/2017	29.5	41.8	33.4	13.2%	16.8	1.1	Click
41	PLX	18/04/2017	43.2	47.6	62.0	43.5%	19.1	3.8	Click
42	SAV	04/04/2017	8.5	12.9	9.2	8.2%	6.1	0.5	Click
Trung bình						-10.0%			

Khuyến cáo sử dụng

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 10 & 11 Tháp BIDV

35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: +84 4 3935 2722

Fax: +84 4 2220 0669

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ

Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Tel: +84 8 3821 8885

Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>

Bloomberg: BSCV <GO>

